

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 212/2018/HSST
Ngày 04/9/2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Thắng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Hương

Bà Nguyễn Thị Lượng

Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Giang – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Đức- Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 183/2018/TLST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 328/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Trung H, Giới tính: Nam, sinh năm 1986 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: 1177/10 đường Kha Vạn Cân, khu phố 4, phường Linh Trung, quận T, Thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: Không; con ông Nguyễn Văn H, Sinh năm: 1959 và bà Nguyễn Thị H, Sinh năm: 1962; chưa có vợ, con; Tiền án: 02 tiền án:

Ngày 30/7/2013 bị Tòa án thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử 02 năm 06 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/4/2015.

Ngày 31/8/2016 bị Tòa án quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xử 01 năm 06 tháng tù về tội Cường đoạt tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/9/2017.

Tiền sự : không

Nhân thân: Ngày 18/2/2011 bị Công an phường Linh Trung, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh lập hồ sơ đưa đi cai nghiện ma túy, ngày 21/2/2013 được tái hòa nhập cộng đồng.

Tạm giam: từ ngày 18/5/2018- có mặt.

Bị hại:

Ông Lê Thanh Q, sinh năm 1980

Đại chỉ: 1040 đường 30/4, phường 11, thị xã Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 16/5/2018, Nguyễn Trung H đi ngang qua nhà số 1306, đường Kha Vạn Cân, khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức phát hiện có 04 chân giàn giáo bằng sắt của anh Lê Thanh Q, đang dựng trong sân nhà nên nảy sinh ý định lấy trộm bán lấy tiền tiêu xài. Khoảng 3 giờ 15 phút ngày 17/5/2018, H đi bộ đến trước nhà số 1306 quan sát không thấy người, H leo tường rào vào trong sân và lần lượt đưa 4 cây giàn giáo ra dựng sát tường rào bên ngoài sân. Sau đó, H đi bộ đến quán vỉa hè trên Quốc lộ 1K thuộc phường Linh Xuân, quận Thủ Đức uống cà phê. Khoảng 30 phút sau, H thấy anh Nguyễn Đỗ Nhân là người chạy xe honda ôm đang đứng đón khách tại đây, nên H thuê anh Nhân chở đến nơi H giấu 04 chân giàn giáo để lấy đi bán. Khi đến nơi anh Nhân dừng xe đứng ngoài còn H đi lấy 04 chân giàn giáo đem ra vừa để lên yên xe mô tô của anh Nhân 2 chân giàn giáo thì bị lực lượng Cảnh sát cơ động Công an Thành phố Hồ Chí Minh đang tuần tra phát hiện bắt giữ H cùng tang vật giao cho Công an phường Linh Trung lập hồ sơ xử lý.

Kết luận định giá tài sản số 1008 ngày 28/5/2018, của Hội đồng định giá tài sản trong tố hình sự quận Thủ Đức, kết luận: 04 (một) chân giàn giáo bằng sắt Trị giá 1.000.000 đồng

Tại bản cáo trạng số 192/CT-VKSTĐ ngày 24/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Trung H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, sau khi trình bày bản luận tội vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Trung H về tội “Trộm cắp tài sản”. Đồng thời đề nghị xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt Nguyễn Trung H 12 -18 tháng tù.

Về dân sự: ông Lê Thanh Q đã nhận toàn bộ tài sản và không có yêu cầu gì.

Bị cáo Nguyễn Trung H đã khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra Viên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Lời khai của bị cáo Nguyễn Trung H phù hợp với lời khai của bị hại, kết luận định giá tài sản, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án có cơ sở xác định:

Bị cáo Nguyễn Trung H đã bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh kết án 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội cưỡng đoạt tài sản (bản án số 392/2016/HSST ngày 31/8/2016), chưa được xóa án tích, đến ngày 16/5/2018 lại thực hiện hành vi phạm tội Trộm cắp tài sản gồm 04 chân giò giò của ông Lê Thanh Q trị giá 1.000.000đ (một triệu đồng). Hành vi này của bị cáo Nguyễn Trung H đã phạm vào tội trộm cắp tài sản quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức đã truy tố là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Ngoài ra bị cáo Nguyễn Trung H đã bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương kết án 02 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (bản án số 297/2013/HSST ngày 30/7/2013) chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản với lỗi cố ý nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xét xử đối với bị cáo Nguyễn Trung H.

Tội phạm mà bị cáo gây ra đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân, gây mất trật tự trị an cho xã hội; bản thân bị cáo Nguyễn Trung H có nhân thân xấu, bị kết án nhiều lần và bị đưa cai nghiện ma túy năm 2011 nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục phạm tội nên cần thiết phải có mức án phù hợp với tính mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nhằm mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Tuy nhiên xét tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản phạm tội đã được thu hồi và trả lại cho người bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt như đề nghị của đại diện viện kiểm sát trình bày là có căn cứ chấp nhận.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận toàn bộ tài sản và không có yêu cầu gì.

Về vật chứng vụ án: gồm 04 chân giày giáo đã trả lại cho ông Lê Thanh Q.

Đối với Nguyễn Đỗ Nhân là người chạy xe ôm có chở bị cáo H nhưng không biết Nguyễn Trung H thuê chở tài sản trộm cắp do Nguyễn Trung H trộm cắp mà có nên cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh không truy cứu trách nhiệm hình sự là phù hợp.

Xét cần buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định Bộ luật tố tụng hình sự và nghị quyết quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung H phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H 01 (một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 18/5/2018

Áp dụng Nghị quyết 326 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, nộp, miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Trung H phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa có có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7, điều 7a điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND quận Thủ Đức;
- Công an quận Thủ Đức;
- Bị cáo, Bị hại;
- Sở tư pháp TPHCM;
- Lưu hồ sơ vụ án; Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Thắng